

Số: /BC-UBND

Lào Cai, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện kiến nghị sau giám sát, khảo sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh 6 tháng đầu năm 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai.

Thực hiện Báo cáo số 151/BC-TT.HĐND ngày 20/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về tổng hợp kiến nghị sau giám sát, khảo sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh 6 tháng đầu năm 2025. Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị sau giám sát, khảo sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh 6 tháng đầu năm 2025, cụ thể như sau:

1. Kiến nghị sau giám sát, khảo sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh 6 tháng đầu năm 2025: Tổng số 41 kiến nghị, gồm:

- Đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh: 09 ý kiến, kiến nghị.
- Đoàn giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh: không có ý kiến, kiến nghị.
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh: 24 ý kiến, kiến nghị.
- Các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh: 08 ý kiến, kiến nghị.

2. Sau khi giao các sở, ngành, địa phương nghiên cứu tham mưu, triển khai thực hiện, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình các kiến nghị sau giám sát, khảo sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh 6 tháng đầu năm 2025 và báo cáo chi tiết tại Phụ lục gửi kèm theo.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính gửi Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TCD, TH(Tháng).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thế Phước

PHỤ LỤC
KẾT QUẢ THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ SAU GIÁM SÁT, KHẢO SÁT
CỦA HĐND, THƯỜNG TRỰC, CÁC BAN HĐND, CÁC TỔ
ĐẠI BIỂU HĐND TỈNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

I. CÁC KIẾN NGHỊ SAU GIÁM SÁT HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

1. Giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh về “việc thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, chuyển mục đích sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022 - 2024 (tại Báo cáo số 96/BC-ĐGS ngày 05/5/2025 của HĐND tỉnh)

1.1. Tập trung giải quyết các hồ sơ liên quan đến lĩnh vực đất đai, nhất là các hồ sơ về cấp GCN lần đầu và CMĐSD đất đối với hộ gia đình, cá nhân bảo đảm đúng thời gian quy định; giải quyết dứt điểm các hồ sơ đã quá hạn giải quyết. Có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với hộ gia đình, cá nhân đã làm nhà trên đất chưa phù hợp với MĐSD đất được giao, đã sinh sống nhiều năm (từ 30/5/2019 trở về trước, đã có trong sổ bộ, hoặc chưa có trong sổ bộ) được cấp GCN theo tinh thần chỉ đạo tại Văn bản số 5544/UBND-TNMT của UBND tỉnh (đã nêu cụ thể tại mục 2.6)¹... góp phần đẩy nhanh tiến độ giải quyết các TTHC có liên quan nhằm hạn đơn thư khiếu nại, khiếu kiện kéo dài, vượt cấp...; khẩn trương rà soát, phân loại, thống kê các diện tích đất được giao, cho thuê để sử dụng; diện tích đất đang sử dụng; diện tích đất được giao để quản lý chưa đăng ký (đối tượng sử dụng, loại đất, diện tích đất chưa đăng ký, chưa được cấp GCN lần đầu ở từng thời điểm: Trước 15/10/1993, trước 01/7/2004, trước 01/7/2014; tình trạng sử dụng; lý do chưa được cấp GCNQSD đất...).

Sau khi giao Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh và các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường tập trung giải quyết các hồ sơ liên quan đến lĩnh vực đất đai, nhất là hồ sơ cấp Giấy chứng nhận lần đầu và chuyển mục đích sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân còn tồn đọng, chuyển giao trước khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp.

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh và các Chi nhánh khu vực đã tích cực, chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường trong việc thực hiện công tác trích đo, trích lục phục vụ cấp Giấy chứng nhận lần đầu và chuyển mục đích sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân tại các xã, phường.

¹VB 5544/UBND-TNMT ngày 02/12/2020 của UBND tỉnh V/v giải quyết vướng mắc đối với trường hợp đang sử dụng đất có nhà trên đất chưa phù hợp với mục đích SĐĐ được giao, GCNQSDĐ được cấp: Đối với trường hợp đã được rà soát theo Kế hoạch số 351/KH-UBND ngày 22/11/2019 của UBND tỉnh, có hộ khẩu thường trú ở nơi có nhà, hiện trạng đất đang sử dụng phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất... thì hướng dẫn người sử dụng đất hoàn thiện các thủ tục để thực hiện chuyển mục đích theo quy định pháp luật mà không cần phải tháo dỡ công trình, tránh lãng phí tiền của Nhân dân...

Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành và chỉ đạo đơn vị trực thuộc ban hành một số văn bản nhằm phối hợp tổ chức thực hiện như: Văn bản số 414/SNNMT-VPĐK ngày 25/7/2025 về việc phối hợp tiếp nhận và giải quyết các TTHC về đất đai; Văn bản số 1615/SNNMT-VPĐK ngày 08/9/2025 về việc tăng cường phối hợp giải quyết TTHC..., Văn bản số 488/VPĐK-ĐKCG ngày 12/9/2025 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh về việc tăng cường phối hợp giải quyết TTHC. Ngoài ra Sở Nông nghiệp và Môi trường đã chủ động rà soát các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền cho cấp xã theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản hướng dẫn hiện hành; tập trung hướng dẫn nghiệp vụ, tháo gỡ khó khăn cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh trong việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường đã được phân định thẩm quyền; Chủ động hướng dẫn nghiệp vụ chuyên ngành cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã nhằm nâng cao năng lực quản lý, điều hành và chất lượng phục vụ người dân tại cơ sở thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

Đối với các trường hợp hộ gia đình, cá nhân đã làm nhà trên đất chưa phù hợp với mục đích sử dụng đất được giao, đã sinh sống ổn định nhiều năm (từ ngày 30/5/2019 trở về trước), có hoặc chưa có tên trong sổ bộ địa chính, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh đã phối hợp với các địa phương nghiên cứu, tham mưu việc xem xét, xử lý theo tinh thần chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 5544/UBND-TNMT ngày 02/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh, góp phần tháo gỡ khó khăn cho người dân, đẩy nhanh tiến độ giải quyết thủ tục hành chính, hạn chế phát sinh đơn thư khiếu nại, khiếu kiện kéo dài, vượt cấp. Chỉ đạo các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn người sử dụng đất nhằm giải quyết vướng mắc cho các thửa đất sử dụng đất có vi phạm pháp luật đất đai trước ngày 01/7/2014 trên cơ sở quy định tại Điều 139 Luật Đất đai năm 2024.

Liên quan đến công tác quản lý nhà nước về đất đai, sau khi hợp nhất tỉnh Lào Cai và tỉnh Yên Bái, cùng với việc có nhiều chính sách mới về phân cấp, phân quyền trong công tác quản lý nhà nước về đất đai. Để cấp xã chủ động thực hiện nhiệm vụ được phân cấp, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường có văn bản cung cấp toàn bộ dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt và hướng dẫn việc tổ chức thực hiện đánh giá sự phù hợp quy hoạch cho từng xã làm cơ sở thực hiện các nhiệm vụ có liên quan. Chủ động gửi thông tin, danh sách các tổ chức đã được giao đất, cho thuê đất trên địa bàn, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã; tổ chức tiếp nhận, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức sử dụng đất có nội dung khó khăn, vướng mắc liên quan đến lĩnh vực đất đai.

1.2. Các địa phương tiếp tục thực hiện công tác đăng ký, cấp GCN lần đầu, CMĐSD đất cho Nhân dân, đặc biệt quan tâm đến công tác xét duyệt nguồn gốc sử dụng đất, niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ và xác định nghĩa vụ tài chính, thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất theo thủ tục và thực hiện bảo đảm quy định của pháp luật.

Sau khi giao Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các địa phương triển khai thực hiện theo kiến nghị của Hội đồng nhân dân tỉnh, đồng thời giao Sở Nông nghiệp và Môi trường theo dõi, hướng dẫn, đốc đốc và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc. Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Môi trường cơ bản các khó khăn, vướng mắc thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai sau khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp đã được tháo gỡ. Công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện của Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc lĩnh vực đất đai đã đạt được những kết quả tích cực góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương.

1.3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công tác quản lý nhà nước về đất đai, việc thực hiện trình tự, thủ tục đăng ký, cấp GCN lần đầu, CMĐSD đất tại các địa phương; khắc phục tình trạng chậm trễ, sai sót liên quan đến công tác xét duyệt, cấp GCN lần đầu, CMĐSD đất cho Nhân dân (hiện nay đạt tỷ lệ rất thấp so với số lượng hồ sơ mà người dân đã kê khai đăng ký đất đai).

Sau khi giao Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức triển khai thực hiện các kiến nghị sau giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh. Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã chủ động kiểm tra và đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra, xử phạt theo thẩm quyền (cụ thể một số vụ việc như: Việc sử dụng đất của Công ty cổ phần gạch Nghĩa Lộ, Công ty TNHH Xây dựng và TMDV Hùng Đại Sơn...). Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành nhiều văn bản nhằm nâng cao công tác quản lý nhà nước về đất đai trong đó có công tác thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền (*Văn bản số 1157/SNNMT-QLĐĐ ngày 21/8/2025; Văn bản số 2052/SNNMT-QLĐĐ ngày 22/9/2025...*).

Ngoài ra, nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 29/11/2025 về tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh Lào Cai sau khi thực hiện sáp nhập, sắp xếp đơn vị hành chính.

1.4. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, xử lý nghiêm cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức thiếu trách nhiệm trong việc, gây phiền hà đối với Nhân dân trong giải quyết TTHC nhằm khắc phục tình trạng hồ sơ quá hạn giải quyết và trả hồ sơ nhiều lần...; tăng cường đào tạo cán bộ chuyên môn về pháp luật đất đai và kỹ năng xử lý hồ sơ hành chính.

Sau khi giao Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ủy ban nhân dân các xã, phường nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, kiên quyết xử lý nghiêm cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức thiếu trách nhiệm trong việc, gây phiền hà đối với Nhân dân trong giải quyết TTHC nhằm khắc phục tình trạng hồ sơ quá hạn giải quyết và trả hồ sơ nhiều lần...; tăng cường đào tạo cán bộ chuyên môn về pháp luật đất đai và kỹ năng xử lý hồ sơ hành chính.

1.5. Sở Nông nghiệp và Môi trường tăng cường đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các địa phương trong việc thực hiện rà soát, tổng hợp, phân loại để xử lý đối với các trường hợp được cấp GCNQSDĐ nhưng không có hồ sơ địa chính lưu trữ (đã nêu tại mục 2.5), báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Sau khi giao Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh tăng cường đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các địa phương trong việc rà soát, tổng hợp, phân loại các trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng không có hồ sơ địa chính lưu trữ; tổng hợp kết quả, đề xuất hướng xử lý theo quy định, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành 08 Văn bản gồm: số 409/STNMT-CCĐ ngày 07/02/2024; số 1003/STNMT-CCĐ ngày 08/4/2024; số 2977/STNMT-CCĐ ngày 16/10/2024; số 3791/STNMT-CCĐ ngày 26/12/2024; số 369/STNMT-VPĐK ngày 19/02/2025; số 289/SNNMT-VPĐK ngày 24/3/2025; số 1384/STNMT-VPĐK ngày 17/5/2024 và Văn bản số 1614/STNMT-VPĐK ngày 04/6/2025).

Ngoài ra, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã xây dựng báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 134/BC-STNMT ngày 21/6/2023 và Báo cáo số 121/BC-SNNMT ngày 14/5/2025 báo cáo kết quả rà soát các trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng không có hồ sơ lưu trữ, trong đó đã kiến nghị, đề xuất, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện thực hiện giải quyết đối với các trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng không có hồ sơ lưu trữ.

1.6. Kiểm tra, rà soát, đánh giá chính xác hiện trạng đất nông, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, đồng thời đánh giá lại kết quả rà soát, quy hoạch 03 loại rừng và chi tiết địa danh, diện tích quy hoạch đất lâm nghiệp theo chức năng 03 loại rừng cho phù hợp tình hình thực tế; điều chỉnh, tách các diện tích của Nhân dân đang sinh sống, sản xuất canh tác ổn định tại các địa phương ra khỏi quy hoạch 03 loại rừng và kết quả theo dõi diễn biến rừng hàng năm, nhất là khu vực có nhiều người dân sinh sống, các thôn, làng vùng đồng bào dân tộc thiểu số và kiểm tra, rà soát các diện tích nhỏ lẻ, xen kẽ trong khu dân cư, các trường hợp diện tích đất thực tế chênh lệch so với diện tích ghi trong GCNQSD đất,... để cấp GCN cho các hộ gia đình, cá nhân, phù hợp quy định pháp luật về đất đai.

Sau khi giao Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp các sở, ngành, các địa phương thực hiện rà soát, thống nhất số liệu kiểm kê sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Văn bản số 4876/SNNMT-QLĐĐ ngày 22/12/2025 báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và đề nghị phê duyệt kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 tỉnh Lào Cai. Đến nay Ủy ban nhân dân tỉnh đang xem xét phê duyệt theo thẩm quyền.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức điều tra hiện trạng rừng năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lào Cai (trước hợp nhất), trên cơ sở điều tra hiện trạng và nội dung tham mưu của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hiện nay Ủy ban nhân dân tỉnh đang xem xét phê duyệt theo quy định. Kết quả điều tra hiện trạng rừng đã phản ánh đúng hiện trạng thực tế và thống nhất với số liệu kiểm kê đất đai năm 2024; trong đó đã rà soát, cập nhật quy

hoạch 3 loại rừng cho phù hợp với thực tế sử dụng; đã điều chỉnh các diện tích người dân đang sinh sống, canh tác ổn định và các diện tích nhỏ lẻ, xen kẽ trong khu dân cư; đồng thời đã chỉ đạo các Hạt Kiểm lâm khu vực phối hợp với phòng ban chuyên môn của xã kiểm tra hiện trạng từng trường hợp cụ thể, xác minh nguồn gốc sử dụng đất đối với các trường hợp hộ gia đình đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, để bảo đảm quyền lợi hợp chính đáng của người dân, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật. Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm phối hợp với Phòng Quản lý đất đai để tích hợp thống nhất, đồng bộ giữa quy hoạch lâm nghiệp và quy hoạch sử dụng đất vào quy hoạch tỉnh để thống nhất triển khai thực hiện. Năm 2026, theo đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục nghiên cứu và cho chủ trương lập dự án điều tra rừng trên địa bàn tỉnh (51 xã thuộc tỉnh Yên Bái trước hợp nhất) để tổ chức điều tra hiện trạng, bảo đảm phản ánh hiện trạng rừng đúng thực tế; khắc phục những tồn tại, hạn chế theo kiến nghị giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh.

1.7. Có kế hoạch, lộ trình giải quyết dứt điểm tình trạng chồng chéo ranh giới sử dụng đất giữa các tổ chức với đất của hộ gia đình, cá nhân. Lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phải bảo đảm phù hợp, thống nhất, đồng bộ với các quy hoạch ngành, lĩnh vực, gắn kết chặt chẽ trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội địa phương và thực hiện công bố, công khai đúng quy định. Điều chỉnh các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cho phù hợp với thực tế; hủy bỏ các quy hoạch không thực hiện và công bố công khai để Nhân dân biết; kịp thời phân bổ các chỉ tiêu kế hoạch sử dụng đất hàng năm cho các địa phương.

Sau khi giao Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Nội dung này đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ chi tiết, cụ thể cho các sở, ban, ngành, các đơn vị và các địa phương tại Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 29/11/2025 về tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh Lào Cai sau khi thực hiện sáp nhập, sắp xếp đơn vị hành chính và sẽ được tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong thời gian tới.

1.8. Bố trí kinh phí để tổ chức đo đạc bản đồ địa chính làm cơ sở để giao đất, cho thuê đất, cấp GCNQSD đất cho Nhân dân; cấp kinh phí để thực hiện việc cập nhật, chỉnh lý tập trung hồ sơ địa chính hằng năm do các biến động về đất đai trên địa bàn tỉnh.

Sau khi giao Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu, đề xuất. Trên cơ sở báo cáo, đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Tỉnh ủy Lào Cai xem xét ban hành Đề án “Tăng cường quản lý, khai thác có hiệu quả tài nguyên đất, nước và khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững”. Tổng nhu cầu kinh phí: **1.364,3** tỷ đồng. (Trong đó kinh phí thực hiện đo đạc bản đồ địa chính đối với 27 xã là **300** tỷ đồng, kinh phí thực hiện chỉnh lý bản đồ địa chính khoảng **835,8** tỷ đồng; chi phí đăng ký đất đai, xây dựng cơ sở dữ liệu và chi phí khác là **228,5** tỷ đồng). Ngày 06/8/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Văn bản số 992/UBND-TNMT chỉ đạo các xã, phường rà soát cụ

thể hồ sơ địa chính trong đó tổng hợp khối lượng, khái toán kinh phí gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện.

1.9. Tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường, kết nối liên thông, tích hợp dữ liệu với CSDL quốc gia, bảo đảm cung cấp dữ liệu trực tuyến cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân theo quy định qua Cổng Dịch vụ công quốc gia; Cổng dữ liệu và Cổng dữ liệu mở ngành tài nguyên và môi trường; cung cấp dữ liệu trực tiếp... phục vụ công tác quản lý nhà nước, hoạch định chính sách, chỉ đạo, điều hành, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh - quốc phòng và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp, cộng đồng.

Sau khi giao Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường giao Văn phòng Đăng ký đất đai (*trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường*) thực hiện theo dõi, xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh. Trong đó đã tập trung rà soát, chuẩn hóa, xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu đất đai làm cơ sở để giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai cho người dân, doanh nghiệp.

Đến nay, cơ sở dữ liệu đất đai đã được triển khai và vận hành trên phạm vi 100% đơn vị hành chính cấp xã (99/99 xã, phường), phục vụ trực tiếp công tác quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai. Văn phòng Đăng ký đất đai thường xuyên tổ chức rà soát, cập nhật, chỉnh lý và chuẩn hóa dữ liệu, đồng thời phối hợp triển khai đo đạc, xây dựng và bổ sung dữ liệu đối với 27 xã chưa có bản đồ địa chính, từng bước làm giàu và hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai theo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật thống nhất. Bên cạnh đó, Văn phòng đăng ký đất đai tích cực chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc thực hiện kết nối, liên thông và tích hợp dữ liệu đất đai với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh, bảo đảm dữ liệu được chia sẻ, khai thác đồng bộ, thông suốt.

Việc cung cấp và chia sẻ dữ liệu đất đai được thực hiện theo đúng quy định thông qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công của tỉnh và các hình thức cung cấp dữ liệu trực tiếp cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân.

Cơ sở dữ liệu đất đai từng bước phát huy hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước, tham mưu hoạch định chính sách, chỉ đạo, điều hành, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

1.10. Thực hiện tốt công tác phối hợp trong quy trình giải quyết TTHC liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp; giữa cơ quan chuyên môn cấp tỉnh với các địa phương; đổi mới phương pháp, hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về đất đai phù hợp, hiệu quả để các hộ gia đình và người dân biết về quyền lợi và trách nhiệm của việc kê khai, đăng ký cấp GCN lần đầu, CMĐSD đất.

Sau khi giao Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện tốt công tác phối hợp trong quy trình giải quyết TTHC liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp; giữa cơ quan chuyên môn cấp tỉnh với các địa phương. Về tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo Phòng Quản lý đất đai phối hợp tham gia tổ chức tập huấn Bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng về quản lý đất đai cho cán bộ chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Ủy ban nhân dân các xã theo Kế hoạch số 51/KH-SNNMT ngày 16/10/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường (từ ngày 03/11 đến ngày 14/11/2025) trong đó hướng dẫn cụ thể về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, giao đất cho thuê đất chuyên mục đích sử dụng đất thu hồi đất, giá đất, bồi thường hỗ trợ tái định cư, đo đạc bản đồ cho các đối tượng là cán bộ, công chức cấp xã.

II CÁC KIẾN NGHỊ SAU GIÁM SÁT CỦA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

2. Giám sát việc triển khai tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, các cấp, các ngành về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 trên địa bàn tỉnh Lào Cai (*Báo cáo số 110/BC-TT.HĐND ngày 30/5/2025 của Thường trực HĐND tỉnh*)

Không có kiến nghị với Ủy ban nhân dân tỉnh

III. CÁC KIẾN NGHỊ SAU GIÁM SÁT CỦA BAN PHÁP CHẾ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

3. Giám sát việc triển khai, thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh liên quan đến cơ chế, chính sách thuộc lĩnh vực quốc phòng an ninh (*Báo cáo số 127/BC-BPC ngày 13/5/2025 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh*)

Rà soát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh về Quy định mức thưởng thành tích trong đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn tỉnh (Nghị quyết đã được triển khai thực hiện gần 08 năm, đến nay một số văn bản quy phạm pháp luật là căn cứ để ban hành Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND đã hết hiệu lực). Căn cứ quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều 39 Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, nghiên cứu, tham mưu xây dựng cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND, bảo đảm tính đồng bộ với quy định pháp luật hiện hành, phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương, tạo động lực và cơ chế khuyến khích kịp thời cho lực lượng làm nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Sau khi giao Công an tỉnh nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Thực hiện nội dung trên, Công an tỉnh đã phối hợp với sở Nội vụ (do sở Nội vụ chủ trì thực hiện) tiến hành tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND sau 08 năm, dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành. Ngày 09/12/2025 Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND quy định về mức thưởng trong đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn tỉnh, có hiệu lực từ 01/01/2026.

4. Giám sát việc triển khai, thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh liên quan đến cơ chế, chính sách thuộc lĩnh vực nội vụ

Không có kiến nghị

IV. CÁC KIẾN NGHỊ SAU GIÁM SÁT CỦA BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

5. Giám sát chuyên đề: Việc quản lý, sử dụng khoản thu từ tiền công đức, tài trợ tại các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lào Cai (Báo cáo số 79/BC-BKTNS ngày 22/4/2025)

5.1. *Chỉ đạo các sở, ngành tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với tiền công đức, tiền tài trợ tại các di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo tại Công điện số 77/CD-TTg ngày 8/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ. Trong đó, xem xét việc kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị thực hiện Quyết định số 60/2024/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 để kịp thời điều chỉnh và bổ sung quy định về quản lý nguồn thu từ tiền công đức, tài trợ cho phù hợp.*

Sau khi giao Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Trước khi sáp nhập, Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai đã ban hành Quyết định số 60/2024/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 quy định việc phân bổ, sử dụng tiền công đức, tài trợ tại các di tích do đơn vị sự nghiệp công lập và ban quản lý di tích kiêm nhiệm quản lý trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái đã ban hành Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 và Quyết định số 26/2024/QĐ-UBND ngày 06/12/2024, trong đó quy định mức trích nộp 10% nguồn thu tiền công đức, tài trợ để tạo nguồn kinh phí tu bổ, phục hồi di tích. Trên cơ sở đó, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch đã mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để tiếp nhận nguồn trích nộp và thông báo đến các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai thực hiện.

Tính đến ngày 30/4/2025, căn cứ số dư tài khoản về trích nộp nguồn thu tiền công đức, tài trợ để tu bổ, phục hồi di tích trên địa bàn tỉnh tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, đã tiếp nhận tổng số tiền 1.406.230.000 đồng do Ban Quản lý di tích các địa phương thực hiện trích nộp, trong đó: huyện Văn Yên (cũ) 1.300.000.000 đồng; thành phố Yên Bái (cũ) 106.230.000 đồng. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phối hợp với Sở Tài chính rà soát, lựa chọn danh mục di tích và đề xuất mức kinh phí hỗ trợ từ nguồn công đức, tài trợ để tu bổ, phục hồi các di tích trên địa bàn các xã Lâm Giang, Mậu A, Xuân Ái, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét (kinh phí đề nghị hỗ trợ 1.300.000.000 đồng).

Sau khi sáp nhập tỉnh Yên Bái và tỉnh Lào Cai thành tỉnh Lào Cai mới từ ngày 01/7/2025, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch căn cứ quy định tại Nghị định số 79/2025/NĐ-CP của Chính phủ để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc tiếp tục áp dụng, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật về quản lý tiền công đức, tài trợ tại các di tích, bảo đảm thống nhất, hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với Thông tư số 04/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính; dự kiến hoàn thành trong Quý I năm 2026.

5.2. Bố trí nguồn ngân sách Trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu cho việc bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn, đặc biệt là cho các di tích là cơ sở tín ngưỡng có số thu thấp hiện đang xuống cấp nghiêm trọng để kịp thời tu bổ, chống xuống cấp di tích, tạo động lực thúc đẩy phát triển du lịch bền vững.

Sau khi giao Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Sau khi hợp nhất, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Tỉnh ủy ban hành và phê duyệt Đề án số 14-ĐA/TU ngày 29/12/2025 của Tỉnh ủy về “Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa, con người Lào Cai đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển giai đoạn 2026-2030”. Đề án đề xuất tu bổ 24 di tích quốc gia, bảo quản định kỳ, chống xuống cấp 10 di tích quốc gia và 01 di tích quốc gia đặc biệt; nội dung này đã được thông qua tại Nghị quyết số 35-NQ/TU ngày 29/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lào Cai về 17 đề án trọng tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025-2030.

Hiện nay, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đang triển khai lấy ý kiến lần thứ hai đối với dự thảo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Đề án số 14; dự kiến hoàn thành và tổ chức triển khai trong Quý I năm 2026, làm cơ sở huy động và bố trí các nguồn lực, trong đó có nguồn ngân sách Trung ương, để tu bổ, chống xuống cấp di tích, góp phần phát triển du lịch bền vững.

5.3. Trong thời gian tới, cùng với việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, đề nghị xem xét việc thành lập đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND cấp xã để quản lý các di tích là cơ sở tín ngưỡng trên địa bàn cho phù hợp. Riêng đối với các cơ sở có số thu hàng năm lớn như Đền Bảo Hà, Đền Cô Tân An cần có sự quản lý của cấp tỉnh về chủ trương đầu tư, tôn tạo để xác định tỷ lệ dành cho đầu tư của cơ sở được phù hợp; UBND tỉnh cần có quy định tỷ lệ trích từ các cơ sở này để tạo nguồn kinh phí tu bổ, phục hồi đối với các di tích khác trên địa bàn cấp tỉnh.

Sau khi giao Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Nội dung kiến nghị nêu trên đã được Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh đề cập tại khoản 3, mục 5, phần IV Báo cáo số 79/BC-BKTNS ngày 22/4/2025 về kết quả giám sát công tác quản lý, sử dụng các khoản thu từ tiền công đức, tài trợ tại các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Trên cơ sở đó, trong thời gian tới, cùng với việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, các cơ quan chức năng sẽ nghiên cứu, tham mưu xem xét mô hình

quản lý phù hợp đối với các di tích là cơ sở tín ngưỡng trên địa bàn, trong đó có phương án thành lập đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định.

Đối với các cơ sở tín ngưỡng có số thu hàng năm lớn như Đền Bảo Hà, Đền Cô Tân An, việc quản lý chủ trương đầu tư, tu bổ, tôn tạo sẽ được xem xét theo hướng tăng cường vai trò quản lý của cấp tỉnh; đồng thời Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành liên quan nghiên cứu, tham mưu ban hành quy định về tỷ lệ trích từ các nguồn thu hợp pháp để tạo nguồn kinh phí hỗ trợ tu bổ, phục hồi các di tích khác trên địa bàn tỉnh, bảo đảm quản lý thống nhất, công khai và hiệu quả.

5.4. Chỉ đạo các địa phương quan tâm đến việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo, tạo điều kiện cho việc đầu tư, trùng tu, tôn tạo di tích; Xây dựng kế hoạch quản lý và quy hoạch tổng thể hệ thống các di tích, bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế - xã hội và bảo tồn di sản văn hóa.

Sau khi giao Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận, hướng dẫn các địa phương và các tổ chức tôn giáo liên quan đến các khó khăn, vướng mắc liên quan việc quản lý, sử dụng đất tôn giáo. Trong thời gian qua đã tiếp nhận, hướng dẫn 01 cơ sở tôn giáo²

5.5. Chỉ đạo các cơ sở tôn giáo tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật về tài chính, kế toán trong thu - chi tiền công đức, tài trợ. Thực hiện công khai tài chính định kỳ, báo cáo đầy đủ với cơ quan quản lý nhà nước về các khoản thu, chi theo quy định.

Sau khi giao Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Thực hiện nội dung kiến nghị nêu trên, sau khi hợp nhất, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng dự thảo Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Lào Cai; đồng thời lấy ý kiến các sở, ban, ngành và đơn vị liên quan tại Văn bản số 1582/SVHTTDL-QLDSVH ngày 24/11/2025 để hoàn thiện, trình ban hành theo quy định (*dự kiến hoàn thành trong Quý I năm 2026*).

Việc xây dựng Quy chế nhằm thống nhất quản lý trong bối cảnh sau sáp nhập, khắc phục tình trạng cùng lúc tồn tại nhiều văn bản còn hiệu lực thi hành, gồm: Quyết định số 60/2024/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai (trước sáp nhập); Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 21/12/2023

² Ngày 05/6/2025, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 2587/UBND-TCD về việc xử lý đơn của công dân (*Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 22/5/2025 của Ông Bùi Văn Doan - Trưởng Ban hành giáo - Chủ tịch Hội đồng Giáo xứ Tân Thịnh*). Ngày 05/8/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Văn bản số 696/SNNMT-QLĐĐ ngày 05/8/2025 trả lời ông Bùi Văn Doan - Trưởng Ban hành giáo - Chủ tịch Hội đồng Giáo xứ Tân Thịnh. Ngày 29/9/2025, sau khi nhận được Đơn kiến nghị của Giáo họ Tân Thịnh về việc điều chỉnh quy hoạch xây dựng và kế hoạch sử dụng đất đối với khu đất tôn giáo của Giáo họ Tân Thịnh. Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Văn bản số 2669/SNNMT-QLĐĐ ngày 10/10/2025 gửi Giáo họ Tân Thịnh về trả lời đơn kiến nghị của Giáo họ Tân Thịnh liên quan đến nội dung đánh giá sự phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

và Quyết định số 26/2024/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái (trước sáp nhập), bảo đảm áp dụng thống nhất các quy định về quản lý, thu - chi tiền công đức, tài trợ tại các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo.

Bên cạnh đó, sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, tháng 10/2025, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức tập huấn cho lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã và công chức chuyên môn về công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, trong đó có nội dung quản lý lễ hội, quản lý và phát huy giá trị di sản văn hóa, góp phần nâng cao ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về tài chính, kế toán và thực hiện công khai, minh bạch trong thu - chi tiền công đức, tài trợ theo quy định.

5.6. Chỉ đạo các cơ sở tôn giáo hoàn thiện các thủ tục pháp lý liên quan đến quyền sử dụng đất đối với các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo được giao quản lý theo quy định.

Sau khi giao Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

- Từ 01/01/2025 đến trước 01/7/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao đất cho **03** cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng như sau:

+ Giáo xứ Đồng Lú, Thôn 6, xã Nghĩa Lộ, thị xã Nghĩa Lộ (*Quyết định số 974/QĐ-UBND ngày 09/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái*), diện tích 3.396,4 m² để thực hiện xây dựng công trình: Nhà chức năng, nhà thờ Đồng Lú tại Thôn 6, xã Nghĩa Lộ, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

+ Giáo xứ Minh Danh, thôn An Lạc, xã Hán Đà, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái (*Quyết định số 1045/QĐ-UBND ngày 21/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái*), diện tích 4185,1 m² để thực hiện công trình Nhà thờ giáo xứ Minh Danh - Hán Đà.

+ Ban Quản lý di tích lịch sử văn hóa Chùa Linh Long- Đền Bách Lãm, Tổ dân phố 1, phường Yên Ninh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái (*Quyết định số 1302/QĐ-UBND ngày 18/06/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái*), diện tích 322,3 m² để thực hiện thực hiện tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử văn hóa Chùa Linh Long - Đền Bách Lãm.

- Từ ngày 01/7/2025, việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến công tác đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo thuộc chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã. Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường: (i) Triển khai hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tín ngưỡng, tôn giáo trình cấp có thẩm quyền phê duyệt làm căn cứ thực hiện các thủ tục về đất đai theo quy định; (ii) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất cho cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc theo quy định của pháp luật; (iii) Giải quyết hoặc đề xuất việc giải quyết những phản ánh, kiến nghị, đơn thư khiếu nại, tố cáo về đất đai có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định; (iv) Kiểm tra

việc chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, xử lý các hành vi vi phạm như nhận quyền sử dụng đất thông qua: Trao đổi, nhận chuyển nhượng, nhận hiến tặng, cho quyền sử dụng đất để mở rộng khuôn viên, xây dựng cơ sở thờ tự trái phép được phát hiện thông qua công tác kiểm tra theo quy định của pháp luật; (v) phối hợp với các địa phương, cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện công tác đo đạc trích đo, trích lục thửa đất phục vụ công tác đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận cho các đối tượng nêu trên.

6. Khảo sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 05/7/2024 của HĐND tỉnh về tình hình triển khai thực hiện thu phí tham quan danh lam thắng cảnh trên địa bàn thị xã Sa Pa (Báo cáo số 08/BC-BKTNS ngày 15/01/2025)

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân thị xã Sa Pa và các doanh nghiệp có liên quan tới Thác Cát Cát, đỉnh Fansipan thống nhất phương án phối hợp để tổ chức thu phí tham quan đúng quy định.

Sau khi giao Sở Tài chính nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Sở Tài chính đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 17/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 về ban hành quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Lào Cai thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, trong đó đã bãi bỏ 02 loại phí này theo đề xuất của Doanh nghiệp.

V. CÁC KIẾN NGHỊ SAU GIÁM SÁT CỦA BAN VĂN HÓA – XÃ HỘI HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

7. Giám sát chuyên đề về việc thực hiện chính sách pháp luật về công tác an toàn vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh Lào Cai (Báo cáo số 94/BC-VHXX ngày 28/4/2025)

7.1. Tiếp tục triển khai, chỉ đạo thực hiện hiệu quả Luật An toàn, vệ sinh lao động và các văn bản hướng dẫn của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Chỉ đạo các đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch và bố trí nguồn lực thực hiện có hiệu quả Chương trình quốc gia về ATVSLĐ nhằm bảo đảm thực hiện các mục tiêu của chương trình.

7.2. Chỉ đạo các Sở, ngành liên quan thực hiện tốt công tác phối hợp trong kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về ATVSLĐ; cương quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; đình chỉ, tạm dừng hoạt động đối với các doanh nghiệp, cá nhân, cơ sở sản xuất không bảo đảm điều kiện ATVSLĐ và gây ô nhiễm môi trường. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về ATVSLĐ và kiểm tra liên ngành, nhằm thực hiện tốt công tác phòng chống xử lý ATVSLĐ, bảo đảm quyền lợi người lao động, xử lý nghiêm các vi phạm về ATVSLĐ.

7.3. Chỉ đạo các công ty, xí nghiệp, đơn vị sản xuất quan tâm đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ làm công tác ATVSLĐ cho người lao động, người sử dụng lao động của doanh nghiệp tại các KCN, Khu kinh tế.

Sau khi giao Sở Nội vụ nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Ngày 28/4/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai đã có văn bản số 2378/UBND-VX trong đó giao cho Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan nghiên cứu tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết các kiến nghị của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo sở Nội vụ tham mưu ban hành Công văn số 2629/UBND-VX về việc tăng cường thực hiện Luật An toàn, vệ sinh lao động để chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương và các doanh nghiệp, cơ sở lao động tăng cường thực hiện các quy định của pháp luật về ATVSLĐ.

*** Nội dung kiến nghị Sở Nội vụ và các Sở ngành liên quan**

(1). *Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lao động. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, các địa phương tiếp tục tăng cường công tác quản lý ATVSLĐ; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn về ATVSLĐ. Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện hiệu quả các hoạt động, giải pháp trong Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động đến năm 2025.*

(2). *Phối hợp tốt trong kiểm tra xử lý vi phạm về ATVSLĐ. Cần xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về ATVSLĐ; quản lý chặt chẽ thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; thực hiện tốt việc tổ chức huấn luyện ATVSLĐ theo quy định.*

(3). *Chỉ đạo các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh thực hiện nghiêm việc tự kiểm tra, rà soát lại việc chấp hành các quy định của pháp luật về ATVSLĐ của đơn vị, trong đó tập trung bảo đảm thực hiện đầy đủ, đúng quy định về huấn luyện ATVSLĐ, khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; kiểm định, khai báo sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; quan tâm bố trí, phân công cán bộ làm công tác ATVSLĐ tại các bộ phận sản xuất; trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động; thực hiện nghiêm yết nội quy, quy trình vận hành, xử lý sự cố mất an toàn tại nơi đặt máy, thiết bị, các khu vực có nguy cơ xảy ra tai nạn lao động...*

Sở Nội vụ tiếp thu, giải trình như sau:

- Sở Nội vụ đã ban hành Công văn số 517/SNV-LĐV/L ngày 09/5/2025 triển khai đến Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tăng cường công tác bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động trước, trong và sau mùa mưa lũ năm 2025.

- Tổ chức thực hiện các nội dung thuộc Chương trình quốc gia về ATVSLĐ năm 2025 như: (1) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức đối thoại với 102 người sử dụng lao động, người lao động của các doanh nghiệp trên địa bàn; (2) tổ chức tập huấn cho 30 doanh nghiệp vừa và nhỏ về định hướng xây dựng hệ thống quản lý về ATVSLĐ trong doanh nghiệp; (3) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức 02 cuộc kiểm tra về việc chấp hành các quy định của pháp luật về ATVSLĐ tại 02 công trình xây dựng và 11 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Qua kiểm tra, đã đưa ra kiến nghị đề nghị các đơn vị nghiêm túc khắc phục tồn tại; Lập biên bản vi phạm hành chính và

ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 01 đơn vị vi phạm quy định về ATVSLĐ gây hậu quả nghiêm trọng với số tiền 65.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

8. Giám sát công tác tổ chức, quản lý lễ hội Xuân Ất Tỵ trên địa bàn tỉnh Lào Cai (Báo cáo số 54/BC-VHXH ngày 04/03/2025)

8.1. Đề nghị UBND tỉnh: Chỉ đạo các sở ngành chuyên môn hoàn thiện số hóa các dữ liệu lễ hội để làm cơ sở kiểm tra, kiểm soát; tiếp tục đánh giá để điều chỉnh công tác tổ chức lễ hội cho phù hợp với tình hình mới; xem xét tổng rà soát, đánh giá, phân loại một cách khoa học để loại bỏ những lễ hội không còn phù hợp; giảm tần suất tổ chức lễ hội nhằm hạn chế gây tốn kém, lãng phí thời gian, tiền bạc của nhân dân, xã hội và Nhà nước. Tăng cường chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, tạo sự minh bạch công khai trong quản lý, sử dụng tiền công đức.

8.2. Đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chỉ đạo, quán triệt, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các văn bản của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tổ chức và quản lý lễ hội theo phân cấp; chỉ đạo tổ chức lễ hội bảo đảm khoa học, trang trọng, tiết kiệm, an toàn, hiệu quả, phù hợp với truyền thống văn hóa của dân tộc và phong tục, tập quán tốt đẹp của địa phương, đồng thời phù hợp với tình hình mới; thống nhất lịch tổ chức các lễ hội trên các phương tiện thông tin đại chúng để quảng bá và thu hút khách du lịch trong và ngoài nước mùa lễ hội; xem xét mở các lớp tập huấn nghiệp vụ tổ chức và quản lý lễ hội cho cán bộ phòng văn hóa - thông tin các huyện, thành phố và công chức văn hóa ở cơ sở.

Sau khi giao Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Căn cứ Báo cáo số 54/BC-VHXH ngày 04/03/2025 của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh về Giám sát công tác tổ chức, quản lý lễ hội Xuân Ất Tỵ trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Văn bản số 2166/UBND-VX ngày 20/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về nâng cao hiệu quả công tác tổ chức, quản lý lễ hội trên địa bàn tỉnh Lào Cai gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Công an tỉnh; Báo Lào Cai; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố. Đồng thời, chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai đã ban hành Văn bản số 525/SVHTTDL-QLVHTT ngày 8/5/2025 về việc triển khai Văn bản số 2166/UBND-VX ngày 20/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về nâng cao hiệu quả công tác tổ chức, quản lý lễ hội trên địa bàn tỉnh gửi các phòng, đơn vị trực thuộc Sở; Phòng Văn hoá, Khoa học và Thông tin các huyện, thị xã, thành phố để triển khai thực hiện.

Sau sáp nhập, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành văn bản số 1049/SVHTTDL-QLVHGĐ ngày 07/10/2025 về việc rà soát, thống kê lễ hội gửi các xã, phường, yêu cầu báo cáo, cung cấp số liệu về các lễ hội tại địa phương. Hiện nay, căn cứ số liệu tổng hợp của 99 xã, phường, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đang tham mưu xây dựng dự thảo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức các hoạt động lễ hội trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026 - 2030, xin ý kiến các sở, ngành trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

Bên cạnh đó, sau khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, tháng 10/2025 Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức tập huấn cho lãnh đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, lãnh đạo, chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội về công tác quản lý nhà nước về văn hóa, trong đó có nội dung quản lý lễ hội.

9. Giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết lĩnh vực văn hóa - xã hội.

9.1. Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả các nghị quyết của HĐND tỉnh nói chung và nghị quyết về lĩnh vực VH-XH nói riêng đến khi hoàn thành sắp xếp bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp.

Sau khi giao Sở Tài chính nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 08/7/2025, Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 về việc tiếp tục thực hiện, bãi bỏ một phần, bãi bỏ toàn bộ một số Nghị quyết quy định về chính sách chi Ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

9.2. Đề nghị UBND tỉnh giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện rà soát, đánh giá hiệu quả các cơ chế chính sách đã được HĐND ban hành để làm căn cứ tham mưu UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh điều chỉnh, bổ sung, bãi bỏ hoặc xây dựng mới các cơ chế chính sách cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương sau khi sáp nhập và quy định của Trung ương.

Sau khi giao Sở Tài chính nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 3573/UBND-TH ngày 01/11/2025 về việc rà soát, thực hiện bãi bỏ, ban hành lại, ban hành mới các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách chi ngân sách địa phương (trong đó giao các sở, ngành chủ trì rà soát, đề xuất bãi bỏ, ban hành lại, ban hành mới các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 một số sở, ngành đã rà soát tham, mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bãi bỏ, ban hành một số chính sách chi Ngân sách địa phương).

9.3. Đề nghị UBND tỉnh, sau khi hoàn thành sáp nhập tỉnh cần bảo đảm nguồn kinh phí đủ mạnh để xây dựng và thực hiện các nghị quyết về an sinh xã hội, phát triển văn hóa, giáo dục, đào tạo trong thời gian tới để xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng và một vùng văn hóa đa dạng độc đáo trở thành những sản phẩm du lịch có giá trị cao.

Sau khi giao Sở Tài chính nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí bảo đảm kinh phí thực hiện các cơ chế chính sách chi ngân sách địa phương theo quy định.

10. Khảo sát việc chi trả kinh phí dạy thừa giờ đối với giáo viên trên địa bàn tỉnh Lào Cai (Báo cáo số 104/BC-VHXH ngày 20/5/2025)

10.1. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở ngành và các cơ quan, địa phương có liên quan tổng hợp, rà soát toàn bộ số tiết thừa giờ bảo đảm chính

xác và thực hiện chi trả theo đúng quy định. Trường hợp số tiết dạy không được thanh toán phải được thông báo công khai về căn cứ không được thanh toán theo quy định hiện hành cho các cơ sở giáo dục và giáo viên biết, thực hiện.

10.2. Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo chủ động kiểm tra, rà soát toàn bộ số tiết thừa giờ năm học 2024-2025 bảo đảm chính xác, đúng quy định. Đánh giá nguyên nhân, lý do về việc số nợ tiền thanh toán thừa giờ ở một số cơ sở giáo dục từ năm học 2021-2022 đến nay trên địa bàn toàn tỉnh và giải pháp khắc phục. Báo cáo về Ban Văn hóa Xã hội HĐND tỉnh trước ngày 25/6/2025.

Sau khi giao Sở Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Trên cơ sở kết quả rà soát thừa giờ của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lào Cai (trước sáp nhập) và kết quả rà soát thừa giờ của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Yên Bái (trước sáp nhập) năm học 2022 - 2023 và 2023 - 2024. Ngày 19/9/2025 Sở Giáo dục và Đào tạo đã có Công văn số 906/SGDĐT-TCCB về việc báo cáo thừa giờ đối với giáo viên các cơ sở giáo dục công lập gửi Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai; Thực hiện Công văn số 2781/UBND-VX ngày 07/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc đôn đốc gửi báo cáo theo yêu cầu tại Báo cáo số 42/BC-ĐKS ngày 8/9/2025 của Đoàn khảo sát Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai. Sở Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường rà soát số tiết và kinh phí chi trả chế độ làm thêm giờ đối với giáo viên năm học 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh (Công văn số 916/SGDĐT-TCCB ngày 20/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lào Cai); sau khi tổng hợp báo cáo của các xã, phường, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lào Cai có Báo cáo số 170/BC-SGDĐT ngày 13/10/2025, báo cáo tổng hợp số giờ dạy vượt định mức và dự toán kinh phí chi trả đối với nhà giáo các cơ sở giáo dục công lập năm học 2024 - 2025.

Để giải quyết khó khăn của địa phương, cơ sở giáo dục trong việc chi trả kinh phí làm thêm giờ; Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập tổ rà soát kinh phí thừa giờ đối với nhà giáo năm học 2024 - 2025 và các năm học trước (Tờ trình số 148/TTr-SGDĐT ngày 02/12/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo).

Ngày 17/12/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai có Công văn số 5051/UBND-VX về việc khẩn trương rà soát kinh phí thừa giờ đối với nhà giáo; để có số liệu báo cáo số tiết và kinh phí chi trả chế độ làm thêm giờ đối với nhà giáo từ năm học 2022 - 2023 đến năm học 2024 - 2025; trong đó giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan thành lập Tổ rà soát kinh phí thừa giờ từ năm học 2022 - 2023 đến năm học 2024 - 2025 đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục trên toàn tỉnh (trong đó thành phần gồm các sở: Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Tài chính);

Hiện Sở Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với các Sở Nội vụ, Tài chính, thành lập tổ rà soát; ban hành công văn gửi Ủy ban nhân dân các xã, phường, các đơn vị trực thuộc Sở rà soát và chuẩn bị các nội dung để phục vụ buổi làm việc với các tổ rà soát của các sở: Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Tài chính.

VI. CÁC KIẾN NGHỊ SAU GIÁM SÁT CỦA BAN DÂN TỘC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

11. Giám sát Kết quả giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ công tác quản lý, khai thác, bảo trì các công trình kết cấu hạ tầng cấp xã trên địa bàn tỉnh Lào Cai theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh (Báo cáo số 73/BC-BDT ngày 02/4/2025)

11.1. Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp các địa phương tiếp tục rà soát kỹ các nội dung của Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai những nội dung còn khó thực hiện hoặc cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Tiếp tục mở các lớp tập huấn cho đội ngũ làm công tác quản lý, khai thác và bảo dưỡng các công trình kết cấu hạ tầng trên địa bàn các xã.

Sau khi giao Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu và giải trình theo kiến nghị của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh. Ngày 26/12/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Văn bản số 5096/SNNMT-TL về việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát, khảo sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh 6 tháng đầu năm 2025, theo đó đã tiếp thu giải trình theo ý kiến của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai, cụ thể:

Nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ động rà soát toàn diện việc thực hiện Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND trên địa bàn tỉnh. Việc rà soát được thực hiện trên cơ sở bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các quy định pháp luật hiện hành và phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương sau sáp nhập. Trên cơ sở đánh giá kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế đã được các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ ra qua giám sát và các kiến nghị của địa phương, đơn vị cơ sở, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết để thay thế Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND, các nội dung trong dự thảo đã được xây dựng theo hướng kế thừa các nội dung còn phù hợp của Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND, đồng thời bổ sung, điều chỉnh một số quy định nhằm khắc phục các khó khăn, vướng mắc phát sinh sau sáp nhập; bảo đảm phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành. Trong quá trình xây dựng dự thảo, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tổ chức lấy ý kiến tham gia của các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương trong tỉnh nhằm bảo đảm tính khả thi và phù hợp với thực tiễn (Văn bản số 2234/SNNMTQLXDCTTL&PCTT ngày 25/9/2025). Qua tổng hợp, đa số ý kiến góp ý cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo, đồng thời đề nghị tiếp tục rà soát, hoàn thiện một số nội dung để phù hợp hơn với điều kiện triển khai thực tế. Tuy nhiên sau khi tổng hợp ý kiến tham gia của các sở, ngành, địa phương, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và xin ý kiến chưa đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết do nhận thấy: Để áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh sau hợp nhất cần xin ý kiến thêm của các tổ chức, đơn vị liên quan và đánh giá kỹ một số nội dung như các căn cứ pháp lý, sự cần thiết, nguồn lực tài chính... để hoàn thiện dự thảo Nghị quyết, làm cơ sở trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành trong thời gian tới.

11.2. Các cơ quan được giao chủ trì các Chương trình mục tiêu quốc gia tham mưu UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn Trung ương cho công tác bảo trì, duy tu các công trình để các xã triển khai thực hiện được kịp thời.

Sau khi giao Sở Tài chính nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Căn cứ kế hoạch vốn ngân sách trung ương được giao; nguyên tắc, tiêu chí và nhu cầu thực tế của các xã, Sở Tài chính đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan chủ trì các chương trình mục tiêu quốc gia tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí cho các xã theo quy định để tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó có bố trí kinh phí cho công tác duy tu, bảo dưỡng các công trình sau đầu tư bảo đảm theo đúng quy định của chương trình (UBND tỉnh đã giao tại các Quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 10/7/2025; Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 14/7/2025; Quyết định số 1886/QĐ-UBND ngày 06/11/2025 và Quyết định số 2099/QĐ-UBND ngày 27/11/2025). Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo các Sở Tài chính, các cơ quan thường trực các chương trình mục tiêu quốc gia thường xuyên đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn; đồng thời rà soát, đề xuất điều chỉnh kế hoạch vốn giao bảo đảm đúng quy định.

11.3. UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo UBND các xã thực hiện tốt công tác quy hoạch các công trình nghĩa trang, bãi rác... trên địa bàn; ban hành các quy chế quản lý các công trình kết cấu hạ tầng trên địa bàn nhằm thực hiện tốt công tác quản lý, khai thác các công trình sau đầu tư trên địa bàn xã bảo đảm các công trình sau đầu tư phát huy tối đa hiệu quả. Sử dụng hiệu quả nguồn vốn duy tu bảo dưỡng các công trình được hỗ trợ. Tiếp tục phối hợp với các cơ quan chức năng tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ xã; tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá định kỳ để bảo đảm chất lượng công trình và hiệu quả sử dụng nguồn vốn; tuyên truyền nâng cao ý thức của Nhân dân trong việc tham gia bảo vệ các công trình đã được đầu tư trên địa bàn.

Sau khi giao Sở Xây dựng nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

- Các công trình kết cấu hạ tầng do cấp xã quản lý được nêu trên được phân cấp quản lý cụ thể cho chính quyền cấp xã. Cơ bản đến nay, mạng lưới đường giao thông nông thôn đã thực hiện kết nối giao thương thuận lợi cho Nhân dân, công trình văn hóa, thể thao trung tâm xã tại một số địa phương cơ bản đã được đầu tư cứng hóa, tạo điểm nhấn riêng cho từng địa phương, chính quyền cấp xã đã kết hợp nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách tỉnh cùng với các nguồn vốn hợp pháp khác triển khai thực hiện duy tu bảo dưỡng thường xuyên, do đó công tác quản lý khai thác, bảo dưỡng các loại hình công trình hạ tầng này đã đi vào nề nếp, bảo đảm an toàn trong quản lý sử dụng.

- Về công tác vận hành, khai thác:

+ Đối với công trình đường giao thông nông thôn: được Ủy ban nhân dân cấp xã giao khoán cho các thôn bản trực tiếp quản lý, bảo trì thông qua nguồn kinh phí hỗ trợ được cấp theo định mức quy định tại khoản 3 Điều 4 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND;

+ Đối với các công trình nghĩa trang trung tâm (trừ nghĩa trang liệt sỹ); Công trình văn hóa, thể thao trung tâm xã; Công trình bãi rác trung tâm xã; Công trình chợ cấp 3: Thực hiện giao khoán trực tiếp cho các cá nhân đủ năng lực hành vi dân sự thực hiện quản lý, vận hành, bảo vệ thông qua nguồn kinh phí hỗ trợ được cấp theo quy định tại khoản 5, khoản 6, khoản 7 Điều 4 ban hành kèm theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND.

VII. CÁC KIẾN NGHỊ SAU GIÁM SÁT CỦA TỔ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TẠI THÀNH PHỐ LÀO CAI

12. Giám sát chuyên đề việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND về danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục đào tạo tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Lào Cai (Báo cáo số 09/ BC-TĐB ngày 16/4/2025)

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh: Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn nghiên cứu, xem xét thanh toán về số tiết dạy thừa giờ tương ứng với số kinh phí cần chi trả đối với những cơ sở giáo dục thiếu giáo viên trong 03 năm học (năm học 2022-2023; 2023-2024 và năm học 2024-2025) theo quy định của pháp luật trước khi kết thúc hoạt động cấp huyện; tính toán cấp đủ kinh phí dạy thêm học thêm trong nhà trường theo Thông tư 29/TT-BGDĐT.

Sau khi giao Sở Tài chính nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Ngày 17/12/2025 Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai đã ban hành Công văn số 5051/UBND-VX về việc chỉ đạo về việc khẩn trương rà soát kinh phí thừa giờ đối với nhà giáo; theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan thành lập các Tổ rà soát kinh phí thừa giờ từ năm học 2022- 2023 đến năm học 2024 - 2025 đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục trên toàn tỉnh.

Ngày 24/12/2025, Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Công văn số 2086/SGDĐT-TCCB gửi Ủy ban nhân dân các xã/phường, các đơn vị trực thuộc về việc báo cáo kinh phí chi trả chế độ làm thêm giờ đối với nhà giáo từ năm học 2022 - 2023 đến năm học 2024 - 2025.

Trên cơ sở chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Công văn số 1978/SGDĐT-TCCB ngày 18/11/2025 gửi Sở Nội vụ và Sở Tài chính cử công chức tham gia Tổ rà soát kinh phí thừa giờ.

Sở Nội vụ và Sở Tài chính đã cử cán bộ tham gia Tổ rà soát theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo (Công văn số 228/SNV-VP ngày 19/12/2025 cử công chức tham gia tổ rà soát của Sở Nội vụ; Công văn số 5091/STC-NS ngày 29/12/2025 cử công chức tham gia tổ rà soát của Sở Tài chính).

Sau khi tổng hợp danh sách thành viên, Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Quyết định thành lập các Tổ rà soát kinh phí thừa giờ, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và tổ chức triển khai thực hiện theo kế hoạch.

Hiện nay, các Tổ rà soát đang tiến hành thu báo cáo tổng hợp và xây dựng lịch làm việc trực tiếp để rà soát, thẩm định số tiết dạy thừa giờ và kinh phí của các đơn vị.

Sau khi phối hợp với Sở Nội vụ và Sở Tài chính hoàn thành công tác rà soát (dự kiến cuối tháng 1/2026), Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ tổng hợp kết quả, gửi Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kinh phí thừa giờ từ năm học 2022-2023 đến năm học 2024-2025 đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục trong toàn tỉnh theo đúng quy định.

VIII. CÁC KIẾN NGHỊ SAU GIÁM SÁT CỦA TỔ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TẠI HUYỆN BẢO YÊN

13. Giám sát chuyên đề việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Bảo Yên

IX. CÁC KIẾN NGHỊ SAU GIÁM SÁT CỦA TỔ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TẠI HUYỆN BẮC HÀ

14. Giám sát việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nguồn lực thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Bắc Hà (Báo cáo số 10/BC - TĐB ngày 30/4/2025)

14.1. Quan tâm ưu tiên phân bổ nguồn lực để huyện thực hiện các dự án đã được phê duyệt tại Đề án số 01/ĐA-UBND ngày 11/01/2023. Hiện nay ngân sách tỉnh đã bố trí tỷ lệ vốn nhất định để đầu tư cơ sở hạ tầng, tuy nhiên vẫn rất cần thiết được bổ sung thêm nguồn vốn hỗ trợ nâng cấp một số tuyến đường giao thông nông thôn, xây dựng trường học để hoàn thành mục tiêu Đề án (Biểu 04 - danh mục, nhu cầu vốn kèm theo)

Sau khi giao Sở Tài chính nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Để hỗ trợ huyện Bắc Hà (cũ) thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn, giai đoạn 2022-2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai trước sáp nhập đã ban hành Đề án số 01/ĐA-UBND ngày 11/01/2023, với tổng nhu cầu vốn thực hiện đề án giai đoạn 2022-2025 là 3.596.970 triệu đồng, đến hết ngày 25/12/2025 đã phân bổ vốn là 1.508.085 triệu đồng, đạt 41,9%.

Để có cơ sở rà soát, đánh giá và tham mưu cho cấp có thẩm quyền tiếp tục triển khai thực hiện các dự án trong Đề án, đề nghị Ủy ban nhân dân các xã thuộc huyện Bắc Hà cũ rà soát, đánh giá tính khả thi của các dự án trên cơ sở sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, trường hợp cần thiết tiếp tục đề xuất triển khai thực hiện giai đoạn 2026-2030.

14.2. Sau khi bỏ cấp huyện đề nghị tỉnh cân đối bố trí nguồn kinh phí giao cho ngân sách huyện đối ứng thực hiện các dự án thuộc 3 Chương trình MTQG, qua rà soát nhu cầu nguồn vốn đối ứng 60.506 triệu đồng, để bảo đảm cho các xã sau sắp xếp có đủ nguồn lực để hoàn thành công trình, thanh quyết toán theo quy định.

Sau khi giao Sở Tài chính nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Đến nay, các dự án thuộc 03 chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện trong giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương đã bố trí đủ cho các địa phương để triển khai thực hiện. Đối với nguồn ngân sách tỉnh, ngân sách huyện (trước sắp xếp chính quyền 02 cấp) bố trí đối ứng thực hiện các chương

trình mục tiêu quốc gia theo kiến nghị của huyện Bắc Hà (cũ), đề nghị các xã căn cứ tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân, rà soát tổng hợp nhu cầu cần bố trí vốn đối ứng của ngân sách địa phương cho từng dự án gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

14.3. Sớm giao kế hoạch vốn cho các xã sau sáp nhập và chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan hướng dẫn triển khai thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn các xã, đặc biệt là giao nguồn vốn và giải ngân vốn trong 6 tháng cuối năm 2025 vì số kinh phí còn tồn chưa giải ngân rất lớn (tỷ lệ vốn đầu tư còn tồn 40%; vốn sự nghiệp còn 37,4%), riêng nguồn vốn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu năm 2025 là 109.373 triệu đồng vẫn chưa giải ngân còn tồn 100%.

Sau khi giao Sở Tài chính nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Sau khi sáp nhập đơn vị hành chính, Sở Tài chính đã chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn nguồn ngân sách nhà nước (bao gồm cả vốn đầu tư phát triển và kinh phí sự nghiệp) cho các sở, ngành, đơn vị, địa phương để tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với chính quyền địa phương 02 cấp (Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao tại các Quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 10/7/2025; Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 14/7/2025). Đến hết ngày 31/12/2025, tổng vốn năm 2025 đã phân bổ chi tiết là 3.549.589 triệu đồng/4.017.099 triệu đồng, bằng 88,4% (Vốn đầu tư phát triển 1.589.404 triệu đồng/kế hoạch vốn 1.613.829 triệu đồng, bằng 98,5%; vốn sự nghiệp 1.960.185 triệu đồng/kế hoạch vốn 2.403.270 triệu đồng, bằng 81,6%). Trong đó, đối với các xã trên địa bàn tỉnh Lào Cai (cũ) đã được giao hết kế hoạch vốn theo quy định.

Tổng vốn đã giải ngân hết ngày 31/12/2025 ước đạt 1.514.063 triệu đồng/kế hoạch vốn năm 2025 đã phân bổ 3.549.589 triệu đồng, bằng 42,7%, trong đó: vốn đầu tư phát triển đạt trên 56,6% kế hoạch; vốn sự nghiệp đạt 31,3%.

Qua kết quả thực hiện, Sở Tài chính nhận thấy tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2025 đã được giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu đề ra, đặc biệt là kinh phí sự nghiệp và nguồn vốn đầu tư phát triển được giao bổ sung giữa năm 2025.

Để việc triển khai thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn được giao đáp ứng yêu cầu, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra của các chương trình, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương nói chung, các xã trên địa bàn huyện Bắc Hà (cũ) nói riêng căn cứ kế hoạch vốn đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tập trung, quyết liệt chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện đáp ứng yêu cầu đề ra.

14.4. Chỉ đạo có giải pháp tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ hồ sơ đấu thầu, gia hạn khai thác của các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, giải quyết tình trạng khan hiếm nguồn cung vật liệu xây dựng.

Sau khi giao Sở Tài chính nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Để tháo gỡ giải quyết khó khăn, vướng mắc đối với tình hình khai thác, cung ứng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh. Ngày 23/12/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức cuộc họp với các Sở, ngành: Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Xây dựng, Tài chính, Tư pháp; Thuế tỉnh và đại diện Lãnh đạo các doanh nghiệp khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng (VLXD) thông thường trên địa bàn tỉnh (Thông báo số 74/TB-VPUBND ngày 15/12/2025 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh), đã giao nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ngành và các đơn vị khai thác khoáng sản làm VLXD các nhiệm vụ để sớm giải quyết tình trạng khan hiếm nguồn cung vật liệu xây dựng.

14.5. Chỉ đạo các sở ngành tiếp tục phối hợp với các đơn vị tuyển dụng lao động tăng cường tuyên truyền, tuyển dụng lao động đi làm tại các công ty, doanh nghiệp trong nước (trong đó đề nghị các đơn vị tuyển dụng lao động gắn với việc đào tạo nghề cho người lao động trước khi tuyển dụng). Tiếp tục kết nối với thị trường Trung Quốc để đưa người lao động sang làm việc phù hợp với khả năng của lao động phổ thông, lao động hợp đồng theo mùa vụ, vì hiện vẫn còn một lượng lớn lao động phù hợp với lao động nông nghiệp thuần nông và khả năng tạo ra thu nhập.

Sau khi giao Sở Nội vụ nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

- Về nội dung: Chỉ đạo các sở ngành tiếp tục phối hợp với các đơn vị tuyển dụng lao động tăng cường tuyên truyền, tuyển dụng lao động đi làm tại các công ty, doanh nghiệp trong nước (trong đó đề nghị các đơn vị tuyển dụng lao động gắn với việc đào tạo nghề cho người lao động trước khi tuyển dụng).

Sở Nội vụ đã thực hiện đồng bộ các giải pháp kết nối cung - cầu lao động, đặc biệt là kết nối thông tin thị trường lao động với các tỉnh/thành phố trọng điểm về kinh tế để tạo nhiều cơ hội việc làm cho người lao động. Trong năm 2025, Sở Nội vụ đã hướng dẫn 10 doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm và 16 doanh nghiệp tuyển dụng lao động trong nước để phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường, Trung tâm Dịch vụ việc làm, thông tin tuyên truyền, tuyển chọn lao động đi làm việc tại các tỉnh Hải Phòng, Hà Nội, Hưng Yên, Bắc Ninh, Phú Thọ (trong đó có tuyển dụng lao động tham gia học nghề để làm việc tại Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam năm 2026). Đồng thời, chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, tư vấn, giới thiệu việc làm (kết quả trong năm 2025 đã tổ chức 203 phiên giao dịch việc làm/hội nghị; cấp phát 26.817 tờ rơi, đăng tải 626 tin, bài và tư vấn cho 56.951 lượt người về chính sách lao động, việc làm, học nghề)

- Về nội dung: Tiếp tục kết nối với thị trường Trung Quốc để đưa người lao động sang làm việc phù hợp với khả năng của lao động phổ thông, lao động hợp đồng theo mùa vụ, vì hiện vẫn còn một lượng lớn lao động phù hợp với lao động nông nghiệp thuần nông và khả năng tạo ra thu nhập.

Trên cơ sở Biên bản phiên họp thứ 10 Nhóm Công tác giữa các tỉnh Hà Giang, Lai Châu, Điện Biên (Việt Nam) và tỉnh Vân Nam (Trung Quốc) ký ngày 12/6/2024 tại thành phố Côn Minh, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc, trong đó giao

các sở, ngành liên quan triển khai hợp tác quản lý lao động qua biên giới theo các thoả thuận đã ký kết; tối ưu hoá và đơn giản hoá quy trình thủ tục tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động và doanh nghiệp sử dụng lao động. Đến nay, Sở Nội vụ đã giao Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh là đơn vị đầu mối, phối hợp với Hiệp hội ngành Dịch vụ nguồn nhân lực tỉnh Vân Nam (Trung Quốc) tuyên truyền, tuyển chọn lao động đi làm việc tại các doanh nghiệp của Trung Quốc, người lao động làm việc chủ yếu trong các ngành nghề công nhân đứng xưởng may, bán hàng, thu nhập bình quân từ 2.000 - 2.400 NDT/tháng (khoảng từ 8 triệu đồng đến 9,6 triệu đồng/tháng) Ngoài ra, Cục Quản lý lao động ngoài nước, Bộ Nội vụ cho phép các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được tuyển chọn lao động đi làm việc tại Đài Loan (Trung Quốc) với các ngành nghề: công nghiệp, xây dựng, lao động giúp việc gia đình... với mức lương từ 20-35 triệu đồng/tháng, bảo đảm 100% người lao động trước khi xuất cảnh đi làm việc ở nước ngoài được Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh và các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ tổ chức tuyển chọn, đào tạo nghề, bồi dưỡng kiến thức cần thiết theo đúng quy định.

15. Giám sát việc chi trả tiền lương dạy thêm giờ đối với cán bộ, giáo viên các trường học thuộc huyện Bắc Hà *Báo cáo số 14/BC - TĐB ngày 29/4/2025*

15.1. Nghiên cứu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép hợp đồng hoặc tuyển dụng bổ sung số biên chế giáo viên còn thiếu so với chỉ tiêu giao để giải quyết khó khăn về biên chế giáo viên hiện nay.

15.2. Phối hợp với các địa phương tổng hợp nhu cầu và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ ngân sách chi trả tiền lương thêm giờ cho các trường học trên địa bàn tỉnh

Sau khi giao Sở Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu tham mưu, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

a. Về hợp đồng giáo viên

Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 1638/UBND-NC ngày 27/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc hợp đồng giáo viên và tăng cường, biệt phái, thỉnh giảng giáo viên; Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông báo số 14/TB-SGDĐT ngày 27/08/2025 về việc hợp đồng giáo viên năm học 2025 - 2026; Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo chỉ tiêu hợp đồng, tổng hợp kết quả tiếp nhận hồ sơ đăng ký hợp đồng, đối chiếu nhu cầu sử dụng đội ngũ nhà giáo của cấp xã, để cân đối, điều phối hợp lý số lượng giáo viên, nhân viên hợp đồng đến từng cơ sở giáo dục, kết quả đã phân công hợp đồng 1.021 giáo viên đến các cơ sở giáo dục và đào tạo trên toàn tỉnh.

b. Về tuyển dụng giáo viên

Sở Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân các xã, phường rà soát cơ cấu giáo viên các đơn vị trường, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 21/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo tỉnh Lào Cai, năm 2025;

Hiện Hội đồng tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo tỉnh Lào Cai, năm 2025 đã tổ chức thi vòng 2, kỳ tuyển dụng với 2.070 thí sinh thông báo đủ điều kiện dự thi.